|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GDĐT BÀU BÀNG**  **TRƯỜNG THCS LONG BÌNH** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7**  **THỜI GIAN: 60 PHÚT** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP ĐỘ**  **CHỦ ĐỀ** | **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | | | | | | | **TỔNG** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **THẤP** | | | | **CAO** | | | |
| **TNKQ** | | | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | |
| Chủ đề 1. Rèn luyện một số phẩm chất cá nhân trong học tập và cuộc sống | Nhận biết một số phẩm chất cá nhân trong học tập và cuộc sống | |  | | Biết rèn luyện phẩm chất cá nhân trong học tập và cuộc sống | | | | Vận dụngmột số phẩm chất cá nhân trong học tập và cuộc sống cho bản thân | | | |  |
| Số câu | 5 (câu 3, 9, 10, 11, 12) |  |  |  |  | 1 (câu 13) | | |  | 1 (câu 15) | | | 7 |
| Số điểm | 1,25 |  |  |  |  | 2,0 | | |  | 3,0 | | | 6,25 |
| Tỉ lệ | 12,5% |  |  |  |  | 20% | | |  | 30% | | | 62,5% |
| Chủ đề 2. Rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc và tự bảo vệ | Nhận biết cách rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc và tự bảo vệ | |  | | Biết vượt qua một số khó khăn trong cuộc sống | | | |  | | | |  |
| Số câu | 3 (câu 4, 5, 8) |  |  |  | 2 (câu 6, 7) | | 1 (câu 14) | |  | | |  | 6 |
| Số điểm | 0,75 |  |  |  | 0,5 | | 2,0 | |  | | |  | 3,25 |
| Tỉ lệ | 7,5% |  |  |  | 5% | | 20% | |  | | |  | 32,5% |
| Chủ đề 3: Phát triển mối quan hệ hoà đồng và hợp tác | Nhận biết cách phát triển mối quan hệ hoà đồng và hợp tác | |  | |  | | | |  | | | |  |
| Số câu | 2 (câu 1, 2) |  |  |  |  | |  | |  | | |  | 2 |
| Số điểm | 0, 5 |  |  |  |  | |  | |  | | |  | 0,5 |
| Tỉ lệ | 5% |  |  |  |  | |  | |  | | |  | 5% |
| Tổng số câu | 10 | |  | | 5 | | | | | | | | 15 |
| Tổng số điểm | 2,5 | |  | | 7,5 | | | | | | | | 10,0 |
| Tỉ lệ | 25% | |  | | 75% | | | | | | | | 100% |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GDĐT BÀU BÀNG**  **TRƯỜNG THCS LONG BÌNH** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7**  **THỜI GIAN: 60 PHÚT** |

Phần I: Trắc nghiệm: (3,0 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. **Em đã phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô bằng cách nào?**

A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.

B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.

C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu **2**. **Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?**

A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.

B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu **3**. **Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?**

A. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.

C. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.

D. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp,... với nhận xét, đánh giá của mọi người.

Câu **4**. **Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải toả cảm xúc đó bằng cách nào?**

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.

B. Đi xem phim hay chơi điện tử.

C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu **5**. **Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?**

A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân đề vượt qua khó khăn.

D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu 6. **Nhà Hằng và nhà Nga cách nhau gần** 1 **km, lại phải đi qua một cánh đồng. Hằng rủ Nga sang nhà Hằng học nhóm vào các buổi tối để giúp Hằng học môn Tiếng Anh. Theo em, Nga nên giải quyết vấn đề này thế nào?**

A.Vui vẻ nhận lời sang nhà Hằng học nhóm vào các buổi tối.

B. Nói với Hằng là nên chuyển việc học nhóm vào ban ngày để tránh rơi vào tình huống nguy hiểm khi đi một mình qua cánh đồng vào buổi tối.

C. Từ chối thẳng với Hằng.

D. Cân nhắc xem có nên đồng ý với Hằng không.

Câu **7.** **Trên đường đi học về, Hưng bị mấy người lạ mặt chặn đường, đòi đưa chiếc xe đạp Hưng đang đi cho họ. Trong trường hợp này, Hưng nên xử lí thế nào đề tự bảo vệ?**

A. Đưa xe cho họ để thoát khỏi nguy hiểm.

B. Giữ chặt xe, không cho họ cướp xe của mình,

C.Tìm cách chống cự lại những người đó.

D. Đưa xe cho họ, sau đó gọi cho số cứu trợ khẩn cấp (112, 113) hoặc báo cho công an.

Câu 8. **Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?**

A. Gọi ngay đến số 115.

B. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).

C. Không nên xen vào chuyện người khác..

D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

Câu 9. **Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, em cần làm gì?**

A. Nhờ người giúp việc sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

C. Để đổ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.

D.Thường xuyên tự giác lau dọn, sắp xếp đồ dùng trong nhà, lớp học sao cho ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Câu 10. **Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?**

A. Đi học chuyên cần, tập trung vào việc học tập trên lớp và ở nhà.

B. Chỉ cần làm bài tập đầy đủ, trình bày sạch, đẹp .

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

**Câu 11**. **Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?**

A. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.

D. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

**Câu 12**. **Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?**

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.

C. Không cần tiết kiệm vì bố mẹ có thu nhập cao.

D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cần nhắc.

Phần II. Tự luận (7,0 điểm)

**Câu 13: (2,0 điểm)** Thảo luận với các bạn và lập kế hoạch giữ gìn ngăn nắp, gọn gàng và sạch sẽ không gian lớp, trường.

**Câu 14: (2,0 điểm)** Viết cách vượt qua khó khăn trong những tình huống sau.

Nam là người nhút nhát, ngại làm quen và trò chuyện với các bạn trong lớp. Dù rất muốn hoà đồng với các bạn và có một người bạn thân, nhưng Nam chưa thể làm được.

**Câu 15: (3,0 điểm)** Lựa chọn một thói quen em muốn rèn luyện và đề xuất cách phù hợp để trở nên kiên trì, chăm chỉ khi thực hiện việc rèn luyện đó.

====HẾT====

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GDĐT BÀU BÀNG**  **TRƯỜNG THCS LONG BÌNH** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7**  **THỜI GIAN: 60 PHÚT** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

Phần I: Trắc nghiệm: (3,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **ĐÁP ÁN** | **A** | **B** | **D** | **D** | **C** | **B** | **D** | **B** | **D** | **A** | **D** | **B** |

**Phần II. Tự luận (7,0 đ)**

**Câu 13: (2,0 điểm)**

Hướng dẫn:

- Xác định những nơi cần giữ gìn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ;

- Xác định những việc cần làm và thiết bị, đồ dùng cần chuẩn bị;

- Phân công người thực hiện và thời gian thực hiện;

- Quy định hình thức đánh giá và tiêu chí đánh giá (mức độ chủ động, mức độ hoàn thành, sự tích cực, sự hỗ trợ lẫn nhau,...).

**Câu 14: (2,0 điểm)**

Hướng dẫn:

Nam không nên cố ép mình phải hoà đồng luôn với các bạn, mỗi ngày đến lớp, Nam hãy mang theo suy nghĩ tích cực rằng Nam sẽ nói chuyện được với mọi người. Chỉ cần mỗi ngày, Nam chủ động nói chuyện một hai câu với một bạn nào đó trong lớp, dần dần Nam sẽ làm quen được với mọi người.

**Câu 15: (3,0 điểm)**

Hướng dẫn:

- Thói quen: Tập thể dục mỗi ngày.

- Việc ưu tiên cần làm: Sáng thức dậy sớm hơn mọi ngày 15 phút và tập thể dục sau đó tắm và ăn sáng rồi đi học.

- Khó khăn có thể gặp: Tối hôm trước ngủ muộn và sáng hôm sau không dậy sớm được.

- Biện pháp vượt qua: Ăn tối sớm - Học tập và sinh hoạt đúng giờ, ít sử dụng mạng xã hội, đi ngủ sớm.

**DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU NGƯỜI RA ĐỀ**

LÊ TIẾN PHÁT